MFL62693422

此图纸为LGEPN 的资产，非法流通时根据相关法律与公司有关规定追究责任

记号	REVISION DESCRRIPTION	示方号码	年月日	姓名	承认
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					

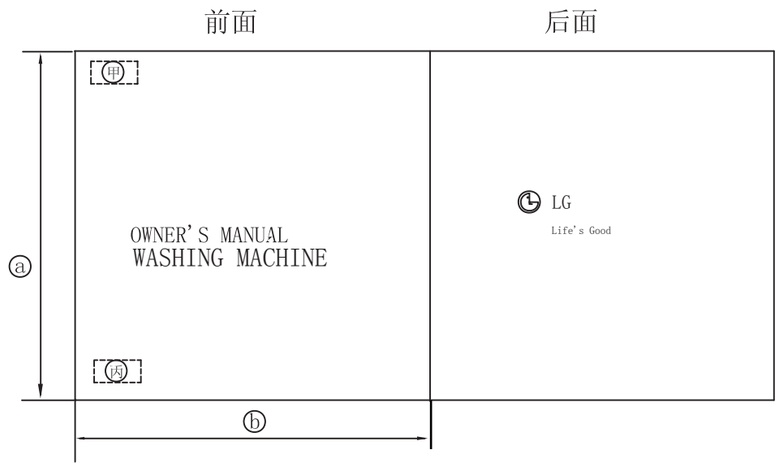

作业表

作业	甲 BRAND	MODEL	丙 P/N	印刷度数 表纸	印刷度数 内纸	a	b	适用 BUYER	标题	备注
Q	LG Life's Good	T8018AECP.ABWPEV1 T8018AECP5.ASSPEV1 T8018AECP6.AFSPEV1	MFL62693422	2	1	210	145	Viet Nam		Vietnamese

备 注

1. 材质 封面：70g双胶纸；内芯：70g双胶纸
2. 印刷工作:
   1)LG BRAND :*表纸-1:LG RED PANTONE #207
   *表纸-2:LG GRAY PANTONE #430
   *内纸-1图:BLACK
3. 文字的大小及形状依据规定的FLIM
4. 数字的大小依据一般规格
5. 批量生产前取得设计限度
6. 本部品不应含有禁止物质，详细内容满足LGEPN-Z-1023

设计室确认	三角法	单 位	mm	尺 寸 N/S	TITLE	OWNER'S MANUAL
	设 计	检 讨	审 图	承 认		Spirit 540 DDD Viet Nam
	张少文 2013.02.20	王莹莹 2013.02.20	陈峰 2013.02.20	李揆喆 2013.02.20		
	LGEPN LG Electronics Inc.		相关图号		图号	MFL62693422

LG
Life's Good

Máy Giặt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Xin chân thành cảm ơn quý khách đã chọn mua máy giặt tự động của LG.
Đề nghị hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy. Quyển sách này cung cấp những thông tin chỉ dẫn lắp đặt, sử dụng và bảo dưỡng an toàn. Bạn hãy giữ gìn sách để sau này tham khảo khi cần. Hãy ghi nhớ model và số của máy giặt của bạn.

Nội dung chính

1/ Cảnh báo chú ý ---------- Trang 2
2/ Tính năng sản phẩm ---------- Trang 3
3/ Nhận biết các bộ phận của máy giặt ---------- Trang 4
4/ Cách sử dụng khóa tay cầm ---------- Trang 5
5/ Lắp đặt máy ---------- Trang 6~9
6/ Các công việc cần làm trước khi giặt ---------- Trang 10~13
7/ Chức năng của nút ấn ---------- Trang 14~15
8/ Chương trình giặt cơ bản ---------- Trang 16~17
9/ Các chương trình và chức năng khác ---------- Trang 18~25
10/ Vệ sinh và bảo dưỡng ---------- Trang 26
11/ Các sự cố và cách giải quyết ---------- Trang 27~28

P/No.:MFL62693422
ver.020213.00

www.lg.com

Cảnh báo chú ý

CHÚ Ý

1. Đây là loại máy giặt gia dụng, với đồ giặt có diện tích rộng như chăn, màn... sẽ có hiệu quả giặt không cao.

2. Để tăng hiệu quả giặt và tránh đồ giặt có thể lọt qua miệng lồng giặt gây kẹt, không nên cho quần áo vượt quá miệng lồng giặt, các đồ giặt nhỏ như quần áo lót, tất, găng tay nên cho xuống dưới cùng hoặc cho vào túi giặt.

CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI LẮP ĐẶT

Không để máy chịu ảnh hưởng trực tiếp của thời tiết.

Không để máy ở nơi ẩm ướt.

Không để máy gần nguồn nhiệt.

CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG

Tình trạng tiếp xúc của phích cắm với ổ cắm tốt, không lỏng lẻo.

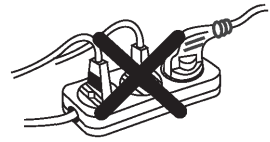

Không cắm nhiều phích cắm trên cùng một ổ.

Nên ngắt nguồn điện khi máy giặt không sử dụng.

CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG

Không để máy tiếp xúc với các dung môi hiđrô cácbon, các chất dễ cháy nổ.

Không đổ nước nóng hơn 70°C vào máy giặt

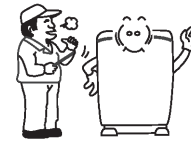

Khi máy giặt gặp sự cố, nó sẽ thông báo trên bảng điều khiển.

Biểu tượng cảnh báo chú ý.

Biểu tượng đề nghị tham khảo thêm.

Tính năng sản phẩm

Máy giặt sẽ không vận hành khi nắp máy mở. Nếu nắp máy bị mở khi đang trong quá trình giặt, giũ và vắt, máy sẽ tự động ngừng lại để an toàn cho người sử dụng.

Xin hãy nhẹ nhàng khi đóng nắp máy để tránh gây hư hại hoặc hỏng hóc.

Cảm biến thông minh

Cảm biến sẽ tự động cảm nhận lượng quần áo cho vào
để máy giặt sẽ chọn nhiệt độ của nước và lượng nước để giặt quần áo và chọn chương trình giặt thích hợp để giặt có hiệu quả nhất .

Tăng hiệu quả giũ

Mục đích của chu trình này là loại bỏ bột giặt còn dư thừa sau quá trình giặt. Trong quá trình giặt, thời gian của chu trình giũ có thể tăng thêm tùy thuộc vào cảm nhận của cảm biến thông minh.

Điều khiển theo nguyên lý FUZZY

Cảm biến tải của máy giặt tự động cảm nhận được khối lượng quần áo và IC chính sẽ đưa ra thuật toán tối ưu để lựa chọn điều kiện giặt tối ưu. Ví dụ: mức nước và thời gian giặt .

Công nghệ hiện đại được dựa trên hệ thống điều khiển điện tử giúp cho quần áo sạch hơn sau khi giặt.

Chức năng Turbo drum kết hợp động cơ truyền động trực tiếp

Các vết bẩn bị đánh bật khi mâm giặt chuyển động

Các vết bẩn bị đánh bật khi lồng giặt chuyển động

Lồng giặt quay chậm làm các vết bẩn bị đánh bật ra khỏi quần áo

Động cơ truyền động trực tiếp vận hành êm ái

- Động cơ không chổi than tiên tiến truyền chuyển động quay trực tiếp tới lồng giặt mà không thông qua hệ thống dây cu-roa do vậy làm giảm tiếng ồn tối đa khi vận hành.
- Máy giặt tự động điều chỉnh tốc độ tối ưu tuỳ thuộc vào lượng quần áo trong lồng.

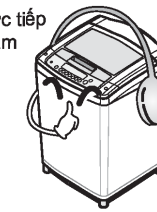

Nhận biết các bộ phận của máy giặt

Thân Máy

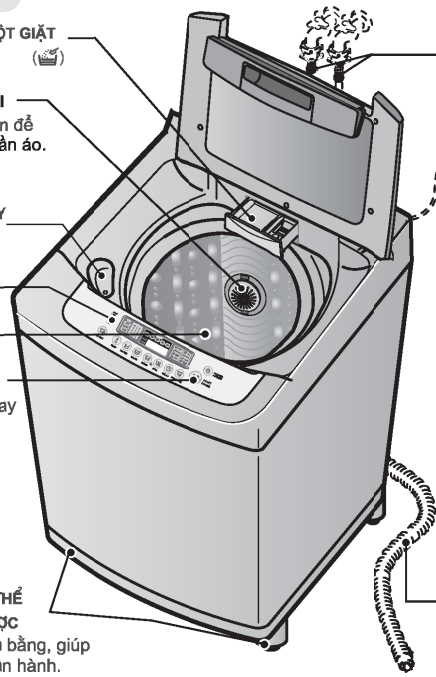

* NGĂN ĐỰNG BỘT GIẶT

BỘ LỌC XƠ VẢI
Vệ sinh thường xuyên để loại bỏ xơ vải khỏi quần áo.

NGĂN ĐỰNG CHẤT TẨY

BẢNG LỰA CHỌN CHỨC NĂNG GIẶT

LỒNG GIẶT

NÚT START/PAUSE
Dùng để khởi động hay dừng máy tạm thời.

CHÂN MÁY CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC
Dùng để chỉnh cân bằng, giúp máy ổn định khi vận hành.

* ỐNG CẤP NƯỚC
Đảm bảo nước không bị rò rỉ.

* PHÍCH CẮM ĐIỆN
Nếu dây nguồn bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hay người có trách nhiệm để tránh các nguy hiểm có thể xảy ra.

* ĐƯỜNG ỐNG XẢ NƯỚC
(Máy không có bơm xả)

Phụ kiện

Ống cấp nước

Đường ống xả nước

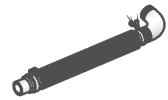

Tấm chống chuột (tùy chọn)

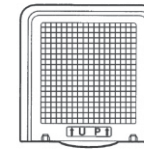

CHÚ Ý

"*" Các chi tiết có thể khác nhau tùy theo từng model.

Cách sử dụng Khóa tay cầm

Chỉ một thao tác với chiếc khóa nhỏ dưới tay cầm, bạn có thể giữ tay cầm ở tư thế cố định.

- Đẩy nhẹ khóa theo chiều trái/phải cho đến khi bạn nghe thấy tiếng "Kịch"
- Làm ngược lại để nới lỏng khóa

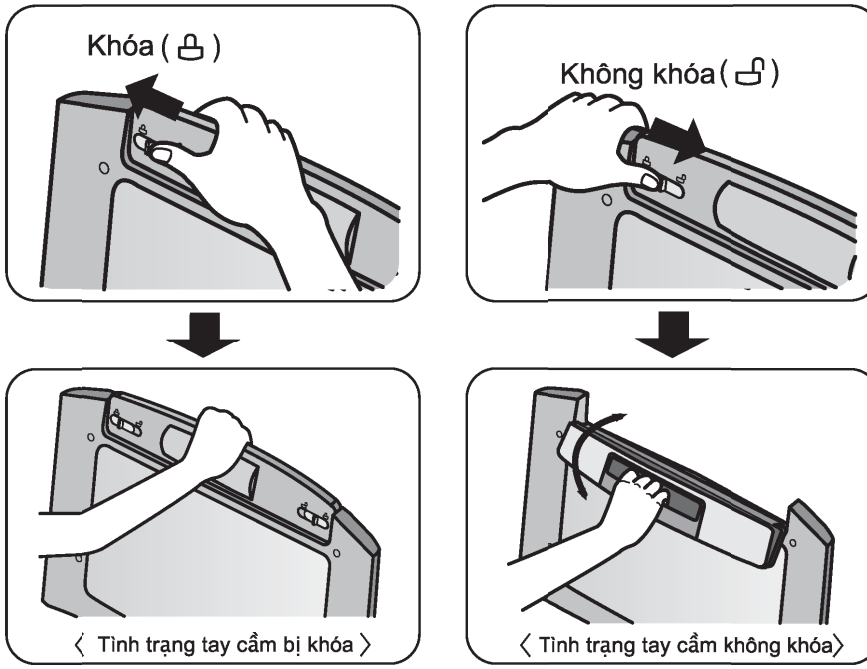

CHÚ Ý

Nếu bạn mở nắp máy như hình dưới đây, bạn có thể làm hư hại sản phẩm, vì vậy trước khi sử dụng cần kiểm tra xem nắp máy đã khóa hay chưa.

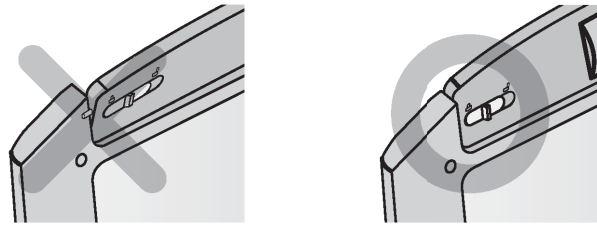

Lắp đặt máy

• Các tấm xốp đỡ máy khi vận chuyển phải được tháo ra trước khi sử dụng máy giặt.

1 Phải lắp đặt máy trên nền cứng, bằng phẳng và khoảng cách phù hợp.

Khoảng cách nhỏ nhất cho phép về hai bên là 2 cm, về phía sau là 10 cm.

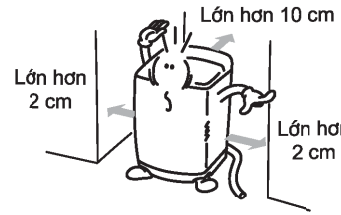

CHÚ Ý

Nếu đặt máy giặt trên nền không bằng phẳng, yếu hoặc nghiêng sẽ gây ra rung lắc mạnh. Không vắt được hoặc lỗi "UE" sẽ xuất hiện.

2 Kiểm tra cân bằng máy.

Mở nắp máy giặt và nhìn từ trên xuống thấy giống như hình vẽ.

Máy giặt, nhìn từ trên xuống

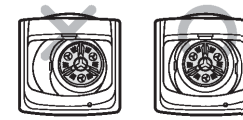

3 Cân bằng máy.

Nâng phía trước của máy giặt lên và vặn chân điều chỉnh được cho đến khi miệng lồng nằm vào tâm.

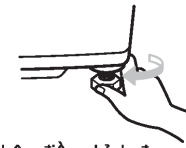

Chân điều chỉnh được

Lắp tấm chống chuột (tùy chọn): Lắp tấm chống chuột vào các rãnh dưới gầm máy từ phía sau. Các mấu gài phải ăn khớp hoàn toàn.

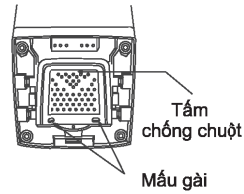

CHÚ Ý

Nếu nguồn điện được cấp bằng dây điện nối dài hoặc máy phát điện thì dây điện, thiết bị cấp điện ra phải được đặt ở nơi không bị ảnh hưởng của nước hoặc hơi ẩm.

Lắp đặt máy

Lắp ống nước thải

Lắp một đầu ống nước thải vào đầu nước ra của máy giặt rồi kẹp chặt bằng quai nhê.

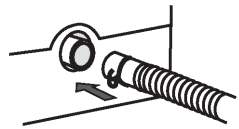

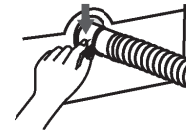

CHÚ Ý

- Không để ống nước thải bị gập xoắn lại.

- Chiều dài và chiều cao ống không vượt quá quy định.

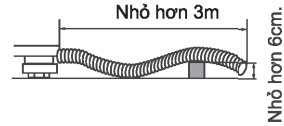

- Không để đầu ống ngập trong nước.

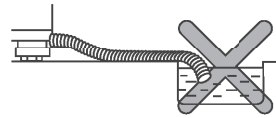

Lắp đặt máy

Lắp ống cấp nước

1 Tách đầu nối giữa ra khỏi ống cấp nước

Tách đầu nối giữa ra khỏi ống cấp nước bằng cách kéo trục ép và lẫy cài liền với ống nước.

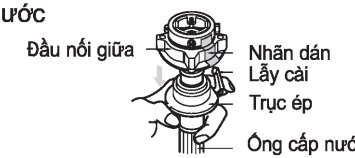

2 Nới lỏng ốc hãm để nối đầu nối với vòi nước

Nới lỏng vít hãm của đầu nối sao cho vòi nước được định vị vào giữa.

CHÚ Ý

- Trong trường hợp đường kính vòi lớn thì nới lỏng 4 vít và tháo bỏ vòng đệm đi. Sau đó thực hiện lại bước 1.

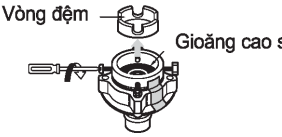

3 Vặn chặt đầu nối vào vòi nước

Đẩy đầu nối lên trên cho tới khi gioăng cao su tiếp xúc chặt vào vòi nước. Sau đó vặn chặt 4 vít hãm.

4 Vặn chặt đầu nối và đầu nối giữa

Tháo bỏ nhãn dán giữa đầu nối trên và đầu nối giữa. Vặn chặt các đầu nối bằng cách giữ đầu nối trên và vặn chặt đầu nối giữa sang bên phải .

5 Nối đầu nối giữa và ống cấp nước

Ép trục ép của ống nước sau đó nối nó vào đầu nối giữa.

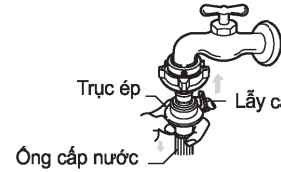

6 Kiểm tra chỗ nối của vòi nước và đầu nối

Sau khi nối ống, mở vòi nước để kiểm tra. Nếu thấy rò nước phải khóa vòi nước lại và làm lại từ bước 1. Nếu bạn bỏ qua bước 1 thì vẫn có thể bị rò nước.

Lắp đặt máy

Nối đất cho máy giặt

Vì lý do an toàn trong quá trình sử dụng, hãy nối đất cho thiết bị để tránh các nguy hiểm có thể xảy ra do dòng điện rò.

Phương pháp nối đất qua ổ cắm

Nếu ổ cắm của nguồn điện có sẵn cực nối đất thì không cần thiết phải nối đất riêng.

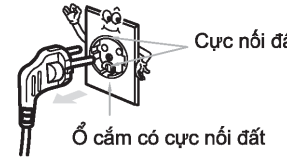

Phương pháp nối đất khác

Chôn tấm đồng

Nối dây đất với một tấm đồng và chôn dưới mặt đất ít nhất 75cm.

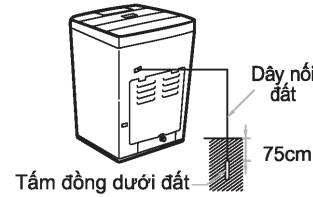

Dùng dây nối đất

Nối dây nối đất với ổ cắm được thiết kế riêng để tiếp đất.

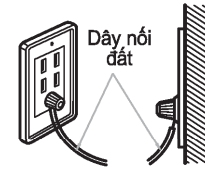

Dùng áp tô mát

Nếu không thể thực hiện được các phương pháp nối đất mô tả ở trên thì việc lắp đặt áp tô mát cho thiết bị là cần thiết.

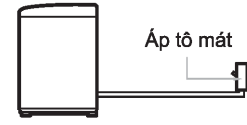

CHÚ Ý

- Để tránh gây nổ, không nối dây đất vào đường ống khí đốt.
- Không nối dây đất với đường dây điện thoại hoặc hệ thống chống sét. Điều này rất nguy hiểm khi có bão.
- Dây đất không có hiệu quả khi được nối với các vật bằng nhựa.
- Phải nối đất khi sử dụng ổ cắm phụ.

Chuẩn bị trước khi giặt

Phân loại theo nhãn mác

* Nhìn vào nhãn và tem của quần áo thì bạn sẽ biết được chất liệu của đồ giặt và bạn sẽ biết phải giặt đồ giặt đó như thế nào.

Phân loại quần áo ra theo từng loại để có thể giặt cùng một chu kỳ, nhiệt độ nước, tốc độ vắt.

Phân loại

Để có được kết quả giặt tốt nhất bạn nên phân loại quần áo để giặt theo các cách sau :

* Độ bẩn(rất bẩn,bình thường,ít bẩn)	Tách riêng các loại quần áo theo độ bẩn.
* Màu sắc (trắng, sáng, tối)	Tách riêng quần áo trắng với các màu khác.
* Phân loại theo sợi vải	Tách riêng các loại quần áo với nhau.

Kiểm tra trước khi giặt

Kiểm tra kỹ lưỡng các túi của quần áo, phải chắc chắn chúng không có các đồ vật bên trong như chìa khoá, kẹp sắt, tiền xu, bút..., vì chúng sẽ làm hỏng đồ giặt và máy giặt của bạn nếu không được lấy ra.

Loại bỏ những dây đeo, những dây kim loại để tránh làm hỏng máy giặt và đồ giặt của bạn. Những chỗ rách của tất hoặc những chỗ bị dãn của đồ giặt sẽ bị rộng hơn sau khi giặt.

Xử lý các chất bẩn cứng đầu

Giặt sơ những chỗ bẩn nhiều như cổ áo, cổ tay. Có thể dùng xà phòng nước. Trước khi giặt nên chà xát những chỗ bẩn bằng xà phòng.

Sử dụng các chất tẩy

Làm sạch càng sớm càng tốt. Nếu để lâu, các vết bẩn sẽ khó làm sạch hơn.

Cho đồ giặt vào

Không giặt đồ giặt mà thành phần có các chất dễ cháy.

Lượng đồ giặt

Mức nước cho vào phải bao phủ được trên bề mặt của đồ giặt, nếu lượng đồ giặt quá nhiều bạn nên bỏ bớt ra.

⚠ CẢNH BÁO

Cảnh Báo Cháy

Không để máy ở những nơi có phát sinh khí ga có thể gây ra cháy nổ.
Không máy giặt nào loại bỏ hết được những vết dầu.
Không được hong khô những vật có dầu (kể cả dầu ăn).
Có thể gây ra cháy, nổ, chết người.

Đồ giặt nhẹ và kích thước lớn

Khi giặt quần áo nhẹ và nổi có thể dùng túi lưới để cho đồ giặt vào. Sử dụng lượng nước phù hợp để giặt. Nếu đồ giặt bị nổi lên trong quá trình giặt, nó có thể bị hỏng. Sử dụng bột giặt đã hòa tan để tránh hiện tượng bọt giặt bị trào ra bên ngoài lồng giặt.

Đồ giặt quá dài

Sử dụng túi lưới đựng những đồ giặt dài, đồ giặt làm bằng sợi tinh xảo khi giặt để tránh hiện tượng bị kéo, xoắn hoặc đứt...

* Khách hàng phải tự mua túi lưới này.

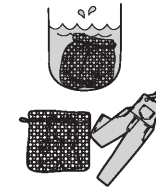

Sử dụng nước, bột giặt, chất tẩy, chất làm mềm vải

Sử dụng nước

Lựa chọn mức nước

- Ở chế độ tự động, máy giặt sẽ tự cảm nhận lượng quần áo cho vào giặt rồi sẽ chọn mức nước phù hợp.
- Bạn cũng có thể lựa chọn mức nước bằng tay.
- Mức nước sẽ hiển thị như bảng sau.

Nước-bột giặt	
9	10
7	8
5	6
3	4
1	2

Sử dụng hộp đựng bột giặt

Hộp đựng bột giặt gồm có hai ngăn:
- Ngăn đựng chất làm mềm vải dạng lỏng.
- Ngăn đựng bột giặt.

1/ Kéo nhẹ hộp ra cho đến khi nó không ra được nữa.
2/ Sau khi cho xong bột giặt, từ từ đóng nó lại.
Sau khi giặt xong, nước vẫn đọng lại trong hộp là bình thường.

Chú ý: Không cho chất tẩy vào hộp đựng bột giặt.

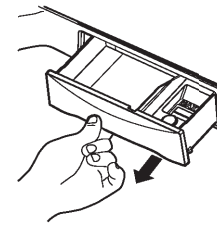

Sử dụng bột giặt

Bột giặt

Sử dụng theo chỉ dẫn ngoài bao bì. Sử dụng quá ít bột giặt sẽ làm đồ giặt không sạch. Sử dụng nhiều bột giặt hơn khi nước cứng, đồ giặt nhiều, đồ giặt có vết dầu hoặc nhiệt độ nước thấp.

Chọn đúng loại bột giặt

Bột giặt có nhiều bọt không được sử dụng trong máy giặt. Khi giặt đồ len thì chỉ được phép dùng bột giặt phù hợp với đồ len.

Lượng bột giặt

Lượng bột giặt sẽ thay đổi phụ thuộc mức độ bẩn của đồ giặt (đồ Jeans, quần áo lao động thì cần nhiều bột giặt hơn khăn tắm).

Chú ý: Để kiểm tra lượng bột giặt chính xác, nhìn vào lồng máy giặt sau nửa chu kỳ giặt phải có một lớp bọt mỏng trên mặt nước. Nhiều bọt trông có vẻ tốt nhưng nó không tham gia vào làm sạch đồ giặt. Không có bọt nghĩa là bột giặt chưa đủ; chất bẩn vẫn còn trong quần áo hoặc máy giặt của bạn. Nếu lượng bột giặt dùng quá lượng cần thiết thì khi giũ sẽ không sạch hết bột giặt và đương nhiên nó là nguyên nhân gây nên ô nhiễm môi trường.

Sử dụng nước, bột giặt, chất tẩy, chất làm mềm vải

Cho bột giặt

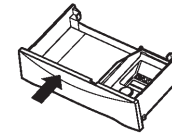

Cho đúng lượng bột giặt vào ngăn đựng của hộp đựng bột giặt.
Bột giặt có tác dụng rất mạnh khi mới bắt đầu chu trình giặt.
Bột giặt hay xà phòng nước đều có thể sử dụng được.

Lượng bột giặt cần điều chỉnh theo nhiệt độ của nước, độ cứng của nước, lượng và độ bẩn của đồ giặt. Tránh dùng quá nhiều bột giặt, nó sẽ tạo ra nhiều bọt và bột giặt có thể vẫn còn trên đồ giặt sau khi giặt.

Sử dụng chất tẩy lỏng

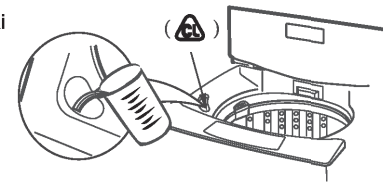

* Kiểm tra hướng dẫn trên tem của đồ giặt để phân loại đồ giặt theo chất tẩy.
* Phải pha loãng chất tẩy đậm đặc.
* Sử dụng đủ lượng chất tẩy cần thiết theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
* Trước khi giặt, rót đủ lượng chất tẩy đã đo vào ngăn đựng chất tẩy. Không để tràn hoặc làm bắn chất tẩy ra ngoài. Chất tẩy bột phải hòa vào nước trước khi rót.

Sử dụng chất làm mềm vải

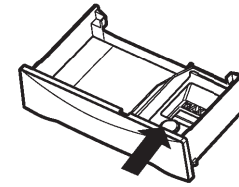

* Nếu muốn bạn có thể rót một lượng vừa đủ chất làm mềm vải dạng lỏng vào ngăn bên phải.
* Chỉ sử dụng chất làm mềm vải dạng lỏng.
* Hoà với nước trước khi cho vào máy giặt.
* Không cho quá vạch giới hạn lớn nhất.
  Đổ quá đầy sẽ làm cho chất làm mềm vải được cấp vào máy giặt sớm, nó sẽ làm ố đồ giặt.

CHÚ Ý

- Không được trộn chất làm mềm vải với bột giặt hoặc chất tẩy.
- Không đổ trực tiếp chất làm mềm vải lên đồ giặt. Nó có thể làm đồ giặt bị ố.
- Không được dừng máy giặt khi đang ở chu trình vắt đầu tiên để cho chất làm mềm vải.

Cặn bẩn trong lồng giặt

Cặn bẩn được hình thành trong bất kỳ máy giặt nào do chất làm mềm vải tác dụng với bột giặt hoặc có sẵn trong nước. Cặn bẩn có thể làm máy giặt hoạt động sai.

Những cặn bẩn đọng lại trong máy giặt có thể làm bẩn đồ giặt hoặc tạo ra mùi khó chịu trong máy giặt của bạn.

Khuyến cáo khi sử dụng chất làm mềm vải

* Dùng chất làm mềm vải một cách tiết kiệm.
* Khi rót vào ngăn đựng, không làm tung tóe hoặc rót tràn ra ngoài.
* Vệ sinh ngăn đựng sau khi giặt càng sớm càng tốt.
* Vệ sinh máy giặt định kỳ.
* Chất làm mềm vải pha loãng sẽ ít đọng lại trong ngăn đựng và ít tạo cặn hơn.

Hướng dẫn đặc biệt để loại bỏ các vết bẩn

⚠ Cảnh Báo

* Không được sử dụng hoặc trộn chất tẩy với các hóa chất gia dụng khác như chất tẩy nhà vệ sinh, chất đánh gỉ, axít hoặc sản phẩm có a-mô-ni-ắc. Hỗn hợp này có thể tạo ra khí độc làm bạn bị thương hoặc chết.

* Để giảm thiểu nguy hại tới người sử dụng bạn phải đọc kỹ các cảnh báo sau:

+ Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng các chất tẩy.
+ Bảo quản các chất tẩy trong hộp có nhãn của chúng và để xa tầm tay trẻ em.
+ Rửa sạch các dụng cụ đã dùng.
+ Không được trộn các chất tẩy với nhau đặc biệt là a-mô-ni-ắc với chất tẩy clo. Chúng có thể sinh ra khí độc.
+ Không được giặt các đồ đã được làm sạch, giặt, ngâm bằng các chất dễ cháy nổ (như xăng, dầu, sơn, sáp...) vì chúng có thể bay hơi và rất dễ cháy, nổ.
+ Không được sử dụng các chất dễ cháy nổ trong nhà như xăng, vì hơi của nó có thể nổ khi bắt lửa.

Để loại bỏ thành công các vết bẩn:

* Loại bỏ các vết bẩn một cách nhanh chóng.
* Phân loại chất bẩn, loại bỏ chúng theo những phương pháp theo như bảng sau.
* Giặt sơ các vết bẩn bằng xà phòng và nước trước.
* Sử dụng nước lạnh để giặt những chất bẩn không xác đinh được loại bởi vì nước nóng có thể làm chất bẩn ngấm sâu hơn vào đồ giặt.
* Kiểm tra cẩn thận các tem trên đồ giặt để có cách tẩy rửa riêng với từng chất liệu vải.
* Kiểm tra sự mất màu của đồ giặt khi dùng chất tẩy bằng cách thử tại phía trong của mép đồ giặt.

Chất liệu vải ghi ở tem hướng dẫn

Loại bỏ chất bẩn	
Chất bẩn	**Xử lý**
Các chất keo, kẹo cao su	Làm đóng băng. Bóc ra. Lau sạch bằng khăn giấy. Làm bão hòa bằng giặt sơ với chất tẩy hoặc chất lỏng dễ bay hơi nhưng không cháy.
Sữa trẻ em, bơ, trứng	Sử dụng các sản phẩm có chứa các enzymes để làm sạch.
Cà phê, trà, soda, nước cam ép, rượu.	Sử dụng nước lạnh để giặt và dùng nước tẩy an toàn với sợi vải.
Máu	Giũ với nước lạnh, chà xát với xà phòng tại vị trí có vết bẩn, giặt sơ hoặc ngâm với sản phẩm có chứa các enzymes, giặt với chất tẩy trắng clo.
Sáp ong, sáp nến	Cạo bỏ lớp sáp nến, đặt phần có sáp nến vào giữa hai lớp khăn giấy, dùng bàn là ấm là lên trên cho tới khi lớp nến bị nóng chảy ra dính vào giấy, thay giấy đều đặn cho tới khi loại bỏ hết vết bẩn, sử dụng chất tẩy phù hợp với sợi vải để loại bỏ triệt để vết bẩn.
Sô cô la	Sử dụng nước ấm để ngâm và giặt bằng chất tẩy có chứa enzymes, tẩy sạch bằng chất tẩy phù hợp với sợi vải.
Vết bẩn ở cổ áo	Giặt sơ để loại bỏ vết bẩn hoặc chà sát bằng xà phòng bánh.
Thuốc nhuộm dính vào sợi vải trắng	Sử dụng chất tẩy để tẩy vết bẩn, dùng chất tẩy phù hợp với sợi vải.
Nhựa cỏ cây	Sử dụng nước ấm và giặt với chất tẩy có chứa enzymes. Sử dụng chất tẩy phù hợp với sợi vải.
Mỡ, dầu ăn, dầu xe máy...	Cạo bỏ bớt chất bẩn của dầu mỡ, dùng nước nóng để giặt vết bẩn dầu mỡ. Với vết bẩn nặng, dùng chất lỏng bay hơi nhưng không cháy để làm sạch. Giũ ngay sau đó. Dùng nước nóng phải an toàn với sợi vải.
Mực in	Một số loại mực in có thể không làm sạch được, chỉ có thể giặt được một số loại mực in. Sử dụng cồn để tẩy sạch chúng.
Vết xém ám khói	Giặt với chất tẩy clo nếu phù hợp với sợi vải. Hoặc ngâm với nước Ôxy già và nước nóng trước khi giặt.
Vết bùn	Dùng bàn chải để đánh vết bùn khô. Ngâm hoặc giặt với chất tẩy có chứa enzymes.
Vết bẩn của cà chua	Giặt sơ để loại bỏ chất bẩn, dùng chất tẩy trắng phù hợp với sợi vải.
Sơn móng tay	Vết bẩn này có thể không tẩy sạch được. Dùng khăn giấy úp lên bề mặt của vết bẩn rồi dùng dung dịch tẩy sơn móng tay phết lện trên, làm lại chu trình này và thay giấy nhiều lần cho tới khi vết bẩn biến mất, không sử dụng axêtôn để tẩy vì nó có thể làm hỏng quần áo.
Sơn, véc ni	Giũ quần áo trong nước lạnh cùng với chất tẩy trắng, khi sơn đã bị khô khó có thể tẩy sạch được.
Bị ngả mầu vàng ố	Không được sử dụng chất tẩy clo.
Xi giầy	Nếu là chất lỏng: làm sạch bằng nước xà phòng đặc. Nếu là dạng kem thì lau khô chúng đi và dùng chất tẩy trắng phù hợp với sợi vải.

Chức năng của nút ấn

HONG KHÔ

- Chức năng này giúp làm giảm độ ẩm của quần áo bằng luồng không khí lưu thông trong lồng giặt. Chức năng này không làm quần áo khô hoàn toàn.
- Chế độ lựa chọn tuần tự như sau: Hong lồng > 60 > 90 > 120 > Hong lồng
- Tắt nguồn để hủy chế độ này.

THỜI GIAN CÒN LẠI, HẸN GIỜ, HIỂN THỊ LỖI

- **Thời gian còn lại:** Thời gian còn lại luôn được hiển thị khi máy đang làm việc.
- **Hẹn giờ:** Hiển thị thời gian cài đặt để máy thực hiện xong.
- **Hiển thị lỗi:** Thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi khi có lỗi xảy ra. Ví dụ: Hiển thị lỗi dE sẽ xuất hiện khi máy đang vận hành mà nắp máy giặt bị mở ra.

THÁC NƯỚC

- Sử dụng để lựa chọn thác nước thích hợp. (Thứ tự lựa chọn như sau: Trung bình > Mạnh > Yếu)

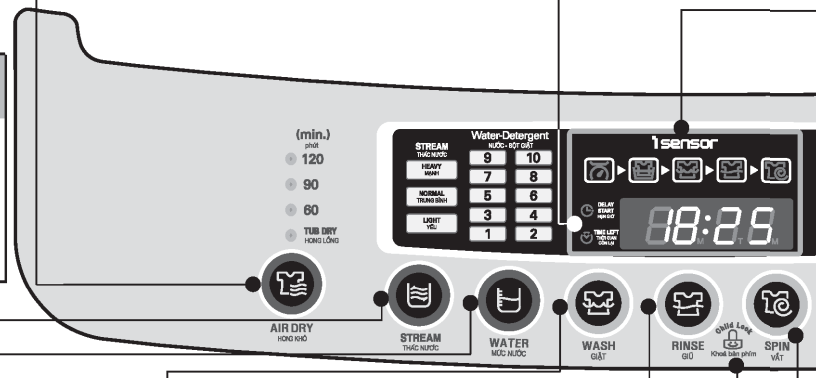

MỨC NƯỚC

- Mức nước được tự động chọn ở chế độ tự động.
- Bạn có thể lựa chọn mức nước bằng tay bằng cách ấn nút này. Thứ tự chọn như sau: 7 > 8 > 9 > 10 > 1 > 2 > 3 > 4 > 5 > 6 > 7.

NÚT GIẶT

- Dùng nút này để lựa chọn thời gian giặt.
- Trong quá trình giặt, nếu bạn muốn thay đổi thời gian giặt bạn phải ấn nút Khởi động/Tạm dừng. Sau đó ấn nút giặt để thay đổi thời gian giặt.

NÚT GIŨ

- Dùng nút này để lựa chọn số lần giũ.
- Số lần giũ được lựa chọn như sau: 1 > 2 > 3 > 4 > 5 > không giũ > 1.

KHÓA BÀN PHÍM

- Dùng để khóa các nút ấn, ngăn không cho trẻ em thay đổi chương trình giặt.
- Để khóa, ấn giữ đồng thời 2 nút RINSE và SPIN trong khoảng 3 giây.
- Để mở khóa, ấn giữ đồng thời 2 nút này một lần nữa.

CHÚ Ý

* Theo điều khiển thuật toán của máy giặt thì thời gian hiển thị trong suốt quá trình giặt có thể tăng thêm lớn nhất là 8 phút, giảm lớn nhất là 4 phút.
* Nếu lượng xà phòng bạn cho vào lớn hơn tiêu chuẩn thì máy giặt sẽ tự động thêm thời gian cho quá trình giũ và thời gian còn lại có thể sẽ tăng lên.
* Cảm biến lượng bột giặt được thiết kế dựa trên bột giặt. Nếu bạn dùng xà phòng nước hoặc quá nhiều chất tẩy thì sẽ làm giảm hiệu quả cảm nhận của cảm biến.

HIỂN THỊ ĐIỀU KIỆN GIẶT (Tùy từng mô đen)

- Nó chỉ hoạt động ở chế độ tự động.
- Trong quá trình cảm nhận của cảm biến, các đèn LED xanh, cam, đỏ sáng. sau khi cảm nhận xong, đèn sẽ sáng để hiển thị điều kiện cảm nhận được như sau:
  - Nếu điều kiện giặt (lượng bột giặt, nhiệt độ nước, chất lượng nước...) tốt hơn tiêu chuẩn, đèn LED sẽ sáng màu đỏ. Thời gian giặt sẽ giảm đi.
  - Nếu điều kiện giặt thấp hơn tiêu chuẩn, đèn LED sẽ sáng màu cam. Thời gian giặt sẽ tăng lên.
  - Nếu điều kiện giặt như tiêu chuẩn, đèn LED sẽ sáng màu xanh.

KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG

- Dùng để khởi động hoặc tạm dừng một chương trình giặt.
- Thực hiện lại khởi động hoặc tạm dừng một lần nữa bằng cách ấn lại nút này.

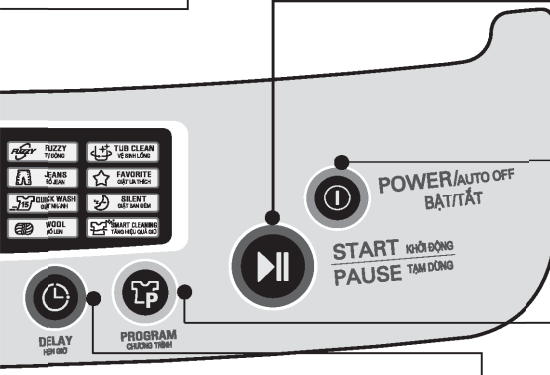

NÚT NGUỒN

- Dùng để bật hoặc tắt nguồn.
- Nguồn sẽ tự động tắt sau khi giặt xong khoảng 10 giây.

NÚT VẮT

- Dùng nút này để lựa chọn thời gian vắt.
- Thời gian vắt sẽ thay đổi khi ấn vào nút này.

NÚT HẸN GIỜ

- Sử dụng để hẹn giờ hoàn thành.
- Thời gian sẽ tăng lên khi ấn vào nút này.
- Hiển thị giờ hẹn sau mỗi lần ấn nút như sau:
  3 > 4 > 5 >....> 11 > 12 > 14 > 16 > .....> 46 > 48 > 3 giờ.
- Hủy chế độ này bằng cách tắt nguồn.

NÚT CHƯƠNG TRÌNH

- Dùng để chọn chương trình giặt.
- Bạn có thể chọn được 8 chương trình giặt theo thứ tự như sau:
  Tự động > *Đồ Jean* > Giặt nhanh > Đồ len > Tăng hiệu quả giũ > Giặt ban đêm > Giặt ưa thích > Vệ sinh lồng > Tự động.

* Vì khả năng cảm nhận của cảm biến sẽ suy giảm sau một thời gian sử dụng dài, ta nên sử dụng chương trình Vệ sinh lồng giặt (TUB Clean) để vệ sinh lồng giặt.

* Nếu mức nước hoặc nhiệt độ nước bị người dùng thay đổi trong quá trình giặt tự động thì cảm biến vẫn hoạt động. Thuật toán của cảm biến có thể thay đổi tuỳ thuộc model.

* Bảng điều khiển của máy có thể thay đổi theo từng model.

Chương trình giặt cơ bản

Chương trình Giặt	POWER/AUTO OFF BẬT/TẮT	PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	CHO ĐỒ GIẶT	START KHỞI ĐỘNG / PAUSE TẠM DỪNG
FUZZY TỰ ĐỘNG Dùng cho những loại quần áo thường, với chế độ này máy sẽ tự động lựa chọn điều kiện phù hợp nhất. Sensor sẽ cảm nhận mức độ tải, lựa chọn thời gian giặt, giũ, vắt tối ưu.	①		②	③ Máy giặt sẽ tự động cảm nhận lượng đồ giặt. Sau đó mức nước sẽ được hiển thị. Và nước sẽ được cấp vào.
JEANS ĐỒ JEAN Sử dụng chương trình này cho đồ Jean với các kích thước khác nhau.	①	② Lựa chọn chương trình **JEANS** trên bảng điều khiển.	③ Trải đều đồ giặt trong lồng giặt	④
QUICK WASH GIẶT NHANH Sử dụng chương trình này cho những đồ ít bẩn. Khối lượng quần áo giặt chỉ nên nhỏ hơn 2 kg	①	② Lựa chọn chương trình **QUICK WASH** trên bảng điều khiển.	③	④
WOOL ĐỒ LEN Sử dụng chương trình này để giặt đồ giặt là sợi tinh xảo, len. Trước khi giặt phải xem xét kỹ tem hướng dẫn gắn trên đồ giặt.	①	② Lựa chọn chương trình **WOOL** trên bảng điều khiển	③	④
SMART CLEANING TĂNG HIỆU QUẢ GIŨ Sử dụng chương trình này để tăng hiệu quả giũ. Chương trình này phù hợp cho đồ lót và đồ trẻ em. Hạn chế sự tổn thương da cho người.	①	② Lựa chọn chương trình **SMART CLEANING** trên bảng điều khiển.	③	④

CHO BỘT GIẶT	Đóng nắp	Kết thúc	Chú ý
④ Cho một lượng bột giặt theo mức độ phù hợp với đèn hiển thị, hoặc theo sự hướng dẫn của nhà sản suất bột giặt.	⑤	⑥ Sau khi kết thúc chương trình giặt, tín hiệu sẽ kêu trong vòng 10 giây trước khi nguồn tự động tắt.	Nếu nước đã ở trong lồng giặt , hay cho quần áo đã ngấm nước vào lồng giặt trước khi giặt, mức nước sẽ tăng lên Nếu lượng đồ giặt mà nhẹ thì lượng nước sẽ ở mức thấp.
⑤	⑥	⑦	
⑤ Cho một lượng bột giặt phù hợp với đèn hiển thị hoặc theo sự hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.	⑥	⑦	
⑤ Sử dụng loại bột giặt phù hợp với chất liệu vải hoặc len.	⑥	⑦	Nếu chọn mức nước bằng tay thì nên chọn mức nước cao để tránh làm hỏng quần áo. Lượng quần áo phải ít hơn 2kg. Để bảo vệ quần áo, máy sẽ vắt ở tốc độ thấp. Do đó 1 lượng nước nhỏ trong quần áo sau khi vắt là điều bình thường.
⑤	⑥	⑦	

Chương trình ngâm

Chương trình này được sử dụng với quần áo quá bẩn.
Chương trình ngâm có thể dùng với các chương trình FUZZY, JEANS, SMART CLEANING, SILENT hay FAVORITE.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2 Nhấn nút PROGRAM để lựa chọn chương trình giặt.

3 Nhấn nút WASH để lựa chọn chế độ ngâm.

Nhấn nút WASH cho tới khi biểu tượng ngâm và giặt đều sáng.
Chế độ ngâm hoạt động trong vòng 40, 50, 60 phút.

4 Cho quần áo vào và nhấn nút START/PAUSE

Mức nước sẽ được hiển thị và nước sẽ được cấp vào.

5 Cấp bột giặt

Cho lượng bột giặt vào phù hợp với đèn hiển thị hoặc theo chỉ dẫn của nhà sản xuất bột giặt.

6 Đóng cửa máy giặt lại

Chú ý

* Thời gian của chu trình ngâm giặt

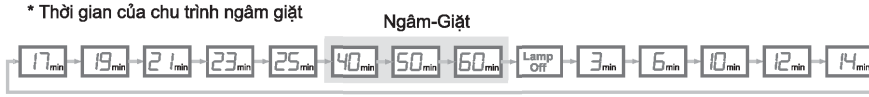

* Lựa chọn thời gian ngâm 40,50 hay 60 phút (bao gồm cả thời gian giặt) bằng cách nhấn nút Wash lặp đi lặp lại.
* Trong trường hợp cần thiết thì có thể chọn thời gian giũ, vắt bằng cách nhấn phím Rinse hay Spin cho tới thời gian mong muốn.

Chương trình giặt ưa thích

Nhấn nút FAVORITE sẽ cho phép bạn cài đặt chương trình giặt ưa thích. Bạn có thể sử dụng lại chương trình này cho lần giặt sau.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2 Nhấn nút PROGRAM để chọn chương trình giặt ưa thích (FAVORITE)

3 Lựa chọn điều kiện giặt ưa thích

* Nhấn nút WATER LEVEL để chọn mức nước.
* Nhấn nút WASH, RINSE, SPIN để chọn thời gian giặt, giũ, vắt mà bạn muốn.

4 Nhấn nút START/PAUSE để lưu lại và khởi động chu trình giặt ưa thích.
Nguồn sẽ tự động tắt sau khi kết thúc chương trình.

Chú ý

Để sử dụng lại chương trình giặt ưa thích:
1. Nhấn nút bật nguồn.
2. Nhấn nút PROGRAM để chọn chương trình giặt giặt ưa thích.
3. Nhấn nút START/PAUSE. Chương trình giặt ưa thích mà bạn đã cài đặt sẽ được thực hiện.

Chương trình giặt ban đêm

Chương trình này được dùng trong điều kiện yên tĩnh như ban đêm hoặc sáng sớm.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2 Nhấn nút PROGRAM để chọn chương trình giặt ban đêm (SILENT)

3 Cho quần áo vào lồng giặt

4 Nhấn nút START/PAUSE

5 Cho bột giặt và đóng cửa lại

Chú ý

* Chế độ giặt ban đêm sẽ lâu hơn chế độ tự động (FUZZY).
* Để giảm tiếng ồn khi vắt, tốc độ vắt giảm đi do vậy quần áo sau khi giặt sẽ ẩm hơn bình thường.

Vệ sinh lồng giặt

Những cặn bẩn đọng lại trong máy giặt có thể làm bẩn đồ giặt hoặc tạo ra mùi khó chịu trong máy giặt của bạn.
Cặn bẩn được hình thành do chất làm mềm nước tác dụng với bột giặt hoặc có sẵn trong nước. Trong trường hợp này dùng chương trình vệ sinh để làm sạch lồng giặt.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2 Nhấn nút PROGRAM để chọn chương trình TUB CLEAN

3 Nhấn nút START/PAUSE

※ Thời gian còn lại sẽ được hiển thị.

4 Sau khi máy ngừng cấp nước, cho thuốc tẩy vào (khoảng 300 ml).

※ Không dùng bột giặt.
※ Không cho đồ giặt vào lồng giặt.

5 Đóng cửa máy giặt lại

※ Máy giặt không hoạt động nếu cửa vẫn mở.
Còi báo hiệu sẽ nhắc bạn đóng cửa máy giặt lại.

CHÚ Ý

- Lấy hết xơ vải ra khỏi bộ lọc xơ vải trước và sau khi sử dụng chương trình này.
- Không cho đồ giặt vào lồng giặt khi sử dụng chương trình này.
- Tùy từng model mà chương trình này có thể kéo dài tới 39 phút hoặc lâu hơn.
- Sau khi sử dụng chương trình này, mở cửa máy giặt để không còn mùi trong máy giặt.
- Không đổ trực tiếp thuốc tẩy vào lồng giặt. Nó có thể làm hỏng lồng giặt.
- Không để thuốc tẩy loãng trong lồng giặt trong thời gian dài. Nó có thể làm gỉ lồng giặt. Phải xả nước có pha chất tẩy ra ngay.
- Sử dụng chương trình này mỗi tháng một lần.
- Không sử dụng chương trình này 2 lần liên tiếp.

Hong khô

Hong khô đồ giặt của bạn.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2 Nhấn nút AIR DRY để chọn chương trình mong muốn

3 Nhấn nút START/PAUSE

4 Đóng cửa máy giặt lại

CHÚ Ý

■ Khi bạn lựa chọn chế độ Hong lồng:

1. Sử dụng chức năng này để ngăn chặn sự phát triển của nấm mốc phát sinh trong môi trường ẩm ướt trong lồng giặt.
2. Nếu bạn lựa chọn chế độ Hong lồng, không cho đồ giặt hoặc bột giặt vào máy.
3. Nên hong khô lồng 1 lần/tuần.

■ Khi bạn lựa chọn chế độ Hong khô hơn 60 phút:

1. Bạn có thể giảm thời gian phơi khô đồ vì đã giảm tối đa độ ẩm trong quần áo.
2. Luôn đảm bảo khối lượng đồ giặt tối đa 2kg và dàn đều quần áo trong lồng giặt.
3. Lựa chọn chế độ 60 phút cho đồ cotton và 120 phút cho sợi tổng hợp để tăng hiệu quả hong khô.

Giặt tùy chọn

Nếu muốn chỉ Giặt, Giặt/Giũ hoặc chỉ Giũ..., bạn có thể cài đặt bằng tay.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn.

2

Chỉ Giặt	Chỉ Giũ	Chỉ Vắt
Nhấn nút WASH để chọn thời gian giặt mong muốn. 	Nhấn nút RINSE để chọn số lần giũ mong muốn. 	Nhấn nút SPIN để chọn thời gian vắt mong muốn.
Chỉ Giặt, Giũ	**Chỉ Giũ, Vắt**	**Chỉ Xả nước**
Nhấn nút WASH để chọn thời gian giặt mong muốn. Nhấn nút RINSE để chọn số lần giũ mong muốn. Bạn có thể chọn tùy chọn này để ngăn ngừa vết nhăn trên đồ giặt.	Nhấn nút RINSE để chọn số lần giũ mong muốn. Nhấn nút SPIN để chọn thời gian vắt mong muốn. 	Khi muốn chỉ Xả nước, bạn phải đợi cho đến khi nước thoát ra hết.

3 Nhấn nút WATER LEVEL để chọn mức nước theo lượng đồ giặt. Nếu bạn không chọn, máy sẽ tự động đặt ở mức nước giữa.

4 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt.

5 Nhấn nút START/PAUSE

6 Cho bột giặt và đóng cửa máy giặt lại.

CHÚ Ý

- **Khi chọn các tùy chọn Chỉ Giặt, Chỉ Giặt, Giũ, Chỉ Giũ**, khi thực hiện xong, nước sẽ không xả ra. Nếu muốn xả nước bạn hãy ấn nút **Spin** và đợi cho đến khi nước trong lồng giặt thoát ra hết. Sau đó ấn nút **START/PAUSE**.
- **Nếu bạn không chọn mức nước**, máy sẽ tự động đặt ở mức nước giữa.
- Nếu chọn Chỉ Giũ, chương trình sẽ bắt đầu từ khi cấp nước vào.

Hẹn giờ giặt

Hẹn giờ giặt được sử dụng để làm trễ thời gian kết thúc của chương trình giặt. Số giờ làm trễ có thể được người dùng thực hiện. Thời gian trên màn hiển thị là thời gian hoàn thành chứ không phải là thời gian bắt đầu giặt.

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn

2 Nhấn nút PROGRAM để chọn chương trình giặt mong muốn

- Chọn chương trình giặt trên bảng điều khiển. Chương trình này không thực hiện với Đồ Len (WOOL) và vệ sinh lồng giặt (TUB CLEAN).

3 Nhấn nút DELAY để chọn thời gian mong muốn

Đèn DELAY sẽ sáng và thời gian hẹn sẽ được hiển thị.

4 Cho bột giặt.

- Đổ một lượng bột giặt thích hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

5 Cho đồ giặt và nhấn nút START/PAUSE

- Khi nhấn nút START/PAUSE, đèn hẹn giờ sẽ nhấp nháy.

6 Đóng cửa máy giặt lại

CHÚ Ý

- Thời gian hẹn giờ có thể đặt từ 3~48 tiếng. Thời gian hẹn từ 3~12 tiếng có thể đặt theo từng tiếng một. Thời gian hẹn từ 12~48 tiếng có thể đặt theo 2 tiếng một.
- Máy giặt không hoạt động nếu cửa vẫn mở. Còi báo hiệu sẽ nhắc bạn đóng cửa máy giặt lại.
- Nếu đồ giặt không thể mang ra ngay sau khi giặt xong, bạn nên bỏ qua chương trình vắt. (Đồ giặt sẽ bị nhàu khi nằm trong máy giặt một thời gian dài sau khi vắt).

C hức năng khóa nút ấn

Nếu bạn muốn khóa tất cả các nút ấn để không cho trẻ em có thể thay đổi chương trình, bạn có thể sử dụng chức năng này.

Cách khóa

1 Nhấn nút POWER (AUTO OFF) để bật nguồn

2 Nhấn nút START/PAUSE

- Sau khi tất cả các điều kiện giặt đã được cài đặt theo hướng dẫn.

3 Nhấn giữ hai nút RINSE và SPIN cùng một lúc

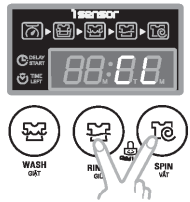

- Trong chương trình giặt, tất cả các nút bấm đều bị khóa cho đến khi quá trình giặt hoàn thành hoặc chức năng khóa bị hủy bỏ.

Cách mở khóa

Để mở khóa, bạn nhấn giữ hai nút RINSE và SPIN lại một lần nữa.

CHÚ Ý

- "CL" và thời gian còn lại sẽ luân phiên xuất hiện trên màn hiển thị ở chế độ khóa nút ấn.

Vệ sinh và bảo dưỡng

Khi đã giặt xong

- Khóa vòi nước để tránh nước chảy tràn khi có sự cố vỡ ống.
- Luôn rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện sau khi sử dụng.

Khi nguồn nước không sạch hoặc lưới lọc bị tắc bởi các hạt nhỏ (cát, sạn...), phải thường xuyên vệ sinh lưới lọc nước vào.

(Phích cắm điện và vòi nước trong hình vẽ có thể khác với thực tế)

Vệ sinh lưới lọc nước vào

1 Khóa vòi nước rồi ấn START/PAUSE để thoát hết nước trong ống cấp nước ra.

2 Tắt nguồn. Rút phích cắm. Tháo ống cấp nước ra.

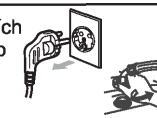

3 Dùng kìm vừa xoay nhẹ vừa rút lưới lọc ra. Làm sạch lưới lọc bằng bàn chải.

4 Lắp lưới lọc và ống cấp nước vào vị trí cũ.

CHÚ Ý

- Lấy hết nước bẩn trong ống cấp nước trước khi vệ sinh lưới lọc.

Vệ sinh bộ lọc xơ vải

1 2 3 4 5 6

Các sự cố của máy giặt

Nhiều sự cố của máy giặt liên quan đến giặt không sạch, cặn và sợi vải sót lại, hỏng đồ giặt. Để kết quả giặt như ý muốn, hãy thực hiện các chỉ dẫn dưới đây.

Sự cố của máy giặt

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Giặt không sạch	• Ít bột giặt • Quá nhiều đồ giặt • Chương trình giặt sai • Phân loại đồ giặt sai • Không giặt sơ	• Sử dụng đúng bột giặt theo lượng đồ giặt, độ bẩn và độ cứng của nước. • Giảm bớt đồ giặt. • Chọn chương trình ngâm cho đồ giặt bẩn nhiều. • Phân loại đồ giặt bẩn nhiều với bẩn ít. • Phải giặt sơ đối với đồ giặt quá bẩn.
Vết bẩn xanh	• Đổ trực tiếp chất làm mềm vải vào đồ giặt.	• Chà vết bẩn bằng xà phòng bánh. Giặt. • Không cho quá nhiều chất làm mềm vải. Không đổ chất làm mềm vải trực tiếp lên đồ giặt.
Vết đen hoặc xám trên đồ giặt	• Có thể do tương tác giữa chất làm mềm vải và bột giặt • Ít bột giặt	• Tuân thủ hướng dẫn dùng chất làm mềm vải. • Sử dụng đúng bột giặt theo lượng đồ giặt, độ bẩn và độ cứng của nước.
Vết gỉ vàng hoặc nâu	• Do sắt hoặc măng gan trong nước, ống nước hoặc bộ đun nước	• Sử dụng thuốc tẩy an toàn với vải. • Lắp đặt bộ lọc sắt hoặc làm mềm nước nhưng không kết tủa cho hệ thống cấp nước. • Cho nước chảy ra ngoài để làm sạch đường ống trước khi giặt.
Sơ vải	• Phân loại đồ giặt sai • Giấy, vải mỏng sót lại trong túi • Quá nhiều đồ giặt	• Phân loại đồ giặt đúng và lấy hết các thứ sót lại trong túi của đồ giặt trước khi giặt. • Giảm bớt đồ giặt.
Bột giặt còn sót lại	• Quá nhiều đồ giặt • Bột giặt không phù hợp • Quá nhiều bột giặt	• Không giặt quá nhiều đồ giặt. • Sử dụng bột giặt phù hợp. Xem hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt. • Sử dụng đúng lượng bột giặt.
Thủng, rách đồ giặt	• Dùng thuốc tẩy sai • Không đóng các khóa, móc trước khi giặt • Quá nhiều đồ giặt • Vải đã bị mủn	• Không đổ thuốc tẩy trực tiếp lên đồ giặt. • Đóng các khóa,móc trước khi giặt • Lấy hết các thứ còn sót lại trong túi ra trước khi giặt. • Không giặt quá nhiều đồ giặt.

Giải quyết sự cố

Trước khi gọi bảo hành, hãy kiểm tra các sự cố theo danh sách dưới đây.

Triệu chứng	Báo lỗi	Nội dung kiểm tra
Không cấp nước		• Kiểm tra vòi nước có đóng không? • Liệu nguồn nước cung cấp có bị ngắt? • Áp lực nước quá yếu hoặc lưới lọc tắc? • Nước trong vòi nước bị đông lại . • Nối sai vòi nước.
Không thoát nước		• Đường thoát nước có đặt đúng vị trí hay không? • Đường ống thoát nước có bị cong hay đặt quá cao hay không? • Bộ phận bên trong của ống dẫn nước hoặc bơm xả (loại máy có bơm xả) bị bẩn không? • Kiểm tra nguồn điện có bị mất không?
Không vắt		• Đồ giặt có bị mất cân bằng không? • Máy giặt có được đặt ở vị trí bằng phẳng không?
Nắp mở		• Nắp máy giặt có đóng không?
Bộ cảm nhận mức nước không làm việc		• Xin vui lòng gọi điện cho Trung tâm bảo hành gần nhất của LG.
Nước bị chảy tràn		
Sự cố với motor		